

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Tấn Trãi**

Ông **Lê Văn Thương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 15/12/1988 tại tỉnh T; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm V; Bị cáo T có vợ tên Huỳnh Thị D, sinh năm 1975, ngụ ấp N1, xã A, huyện H, tỉnh B (đã ly thân), có một con 09 tuổi hiện đang sống với mẹ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T: Ông **Phạm Minh Đảo**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang; (có mặt)

- Người bị hại: Anh **Trần Quốc V**, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T. (xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T; (vắng mặt)

+ Anh **Phạm Văn Th**, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T; (vắng mặt)

+ Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T; (vắng mặt)

+ Anh **Trần Thiện T**, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T; (vắng mặt)

+ Bà **Phạm Thị S**, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/7/2022, tại nhà của Phạm Văn T thuộc Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T, trong lúc uống rượu, T và Phạm Văn Th (tên thường gọi là Đ), sinh năm 1994, xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau nên Th bỏ đi về. T qua nhà chị Phạm Thị T, sinh năm 1977, để dự đám cưới. Một lát sau, Th cũng qua nhà chị T thì gặp T, cả 02 tiếp tục cự cãi, T rượt đánh Th trước cửa nhà chị T. Lúc này, Trần Quốc V (tên thường gọi là O), sinh năm 1987, đang ở trong nhà chị T nên chạy ra can, T xô đẩy ôm quật V và Th ngã xuống ruộng, Th thoát ra được; T đè, dìm V xuống rãnh liếp khoai. V cầm 01 khúc cây khô đánh trúng vào vùng lưng của T, được mọi người can ngăn nên T đi về; V cầm đoạn cây khô đi vào nhà chị T để vệ sinh sìn, bùn.

Sau khi về đến nhà, do tức giận, T liền lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, sắc bén 01 bề, dài 32cm quay lại nhà chị T tìm V. Khi T vào nhà chị T thì gặp chị Phạm Thị S, sinh năm 1960, cản T lại, T gạt tay chị S, tiếp tục đi ra phía sau nhà tìm V. Lúc này, V đang đứng rửa sìn, bùn tại hồ nước phía sau nhà, thấy T đi tới nên V cầm đoạn cây khô đi lên. Tại vị trí hành lang bên hông phải nhà chị T (tính từ ngoài vào), T và V lao vào đánh nhau, T cầm dao giơ lên chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của V, gây chảy máu. Thấy V bị chém gây thương tích, mọi người can ngăn, T cầm dao đi về nhà của mình, V đi loạng choạng đến hồ nước thì té xỉu, được mọi người đưa đi cấp cứu. Vụ việc được trình báo đến Công an xã P. Tại Công an xã P, Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và giao nộp hung khí là con dao đã chém gây thương tích cho anh V.

Thương tích: Giấy chứng nhận thương tích số 192/CN/2022 ngày 11/8/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An, xác nhận thương tích của Trần Quốc V: Vào viện lúc 20 giờ 10 phút ngày 26/7/2022, ra viện lúc 09 giờ ngày 05/8/2022; Tình trạng lúc vào viện: Bệnh tình, Glasgow 15 điểm, đau đầu, chóng mặt, vết thương đỉnh đầu # 10cm đã khâu, tim đều, phổi trong, bụng mềm không đau; CT Scan: Tụ máu ngoài màng cứng+ Khí nội sọ vùng đỉnh (T), vỡ lún xương

hộp sọ đỉnh (T); Chẩn đoán ra viên: Máu tụ ngoài màng cứng/Lâm sọ hở đỉnh (T), tụ khí nội sọ/chấn thương đầu.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 287/2022/Tg/T ngày 27/9/2022 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang, kết luận thương tích của Trần Quốc V: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương vùng đỉnh trái; Tụ máu ngoài màng cứng, đã điều trị ổn không còn hình ảnh tổn thương; Vỡ xương hộp sọ đỉnh trái. 2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc V là: 14%. 3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32cm, làm bằng kim loại, có phần cán dài 09cm làm bằng kim loại; có phần lưỡi dài 23cm, làm bằng kim loại, mũi bằng; phần lưỡi nơi hẹp nhất là 3,5cm, phần lưỡi nơi rộng nhất là 6,5cm, trên bề mặt lưỡi 01 bên có chữ in hoa “H – NĂM – 7”; Dao nặng 375 gam. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước ra quyết định chuyển vật chứng này đến Chi cục THADS huyện Tân Phước để quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Quốc V và bị cáo Phạm Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất tiền bồi thường chi phí điều trị thương tích 10.500.000 đồng; Bị cáo T đã thực hiện xong; Anh V xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-TP ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Phước để xét xử đối với bị cáo Phạm Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/7/2022, tại nhà của chị Phạm Thị T, thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T. Giữa Phạm Văn T và Trần Quốc V xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau, đã được can ngăn, nhưng do bức tức Phạm Văn T tiếp tục tìm đánh V và T đã sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, sắc bén 01 bề, chém 01 cái trúng vào người anh Trần Quốc V gây nên thương tích 14%. Vì vậy Phạm Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Do đó có cơ sở xác định bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 đến 03 năm tù; xử lý vật chứng của vụ án và bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T trình bày lời bào chữa: Thống nhất với đại diện viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo và khung hình phạt quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo Phạm Văn T đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn

chế; gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có lỗi và bị hại cũng đã xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/7/2022 tại nhà của chị Phạm Thị T thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T. Giữa bị cáo Phạm Văn T và bị hại Trần Quốc V có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, đã được can ngăn, nhưng do bực tức bị cáo T tiếp tục tìm đánh V và bị cáo đã sử dụng hung khí là 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, sắc bén 01 bề, chém 01 cái trúng vào người anh Trần Quốc V gây nên thương tích 14%. Bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có liên quan trong vụ án. Bị cáo sử dụng dao chém và gây thương tích cho anh Trần Quốc V nên được xác định là dùng hung khí nguy hiểm quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự và gây thương tích cho anh Trần Quốc V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Bị cáo sử dụng 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, sắc bén 01 bề, chém 01 cái theo hướng

từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của anh Trần Quốc V làm vỡ xương hộp sọ đỉnh trái, gây nên thương tích tại thời điểm giám định ngày 27/9/2022, là 14%. Bị cáo T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm chém vào đầu anh V là vùng trọng yếu trên cơ thể con người là có dấu hiệu của tội “Giết người”. Nhưng qua điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Giữa bị cáo T và bị hại V có mâu thuẫn, cả 02 đã đánh nhau đã được can ngăn, liền ngay sau đó cả 02 đều sử dụng hung khí để trực tiếp đánh với nhau. Tại thời điểm bị cáo dùng dao chém anh V thì bị cáo không có mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại. Bị cáo chỉ chém từ trên xuống, mục đích chỉ nhằm chém trúng vào cơ thể anh V cho hả giận, không chủ ý chém vào vùng đầu của anh V. Hơn nữa, bị cáo chỉ chém 01 cái nhưng do lợi thế thể hình cao 1,80 mét, độ dài sải tay 1,88 mét, trong khi bị hại chỉ cao 1,60 mét nên việc bị cáo chém trúng vào vùng đầu của bị hại là ngoài ý chí của bị cáo. Đồng thời, bị cáo chỉ chém 01 cái, thấy bị hại bị chảy máu, bị cáo đã dừng lại, thấy mọi người đưa bị hại đi cấp cứu nên bị cáo đi về.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn T đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 2 Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên bản cáo trạng số 19/CT-VKSTP ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của anh Trần Quốc V, gây thương tích cho anh Trần Quốc V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng bất bình trong nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng, sức khỏe là vốn quý của mỗi con người, được pháp luật bảo vệ một cách triệt để, việc xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do nóng giận nhất thời, xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, chỉ muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực mà bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Giữa bị hại và bị cáo có mâu thuẫn nhưng không lớn, lẽ ra bị cáo phải dùng lời lẽ thiệt hơn để giải quyết việc mâu thuẫn tranh chấp, nhưng bị cáo lại dùng dao là hung khí nguy hiểm xông vào chém và gây thương tích cho anh V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, sức khỏe và tính mạng của người khác. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo, do đó cần áp dụng một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có thời gian cải tạo, giáo dục bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng xem thường sức khỏe và tính mạng của người khác như bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhân thân và hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Phạm Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo Phạm Văn T đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng đã xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ Thu giữ trong giai đoạn điều tra: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32cm, làm bằng kim loại, có phần cán dài 09cm làm bằng kim loại; có phần lưỡi dài 23cm, làm bằng kim loại, mũi bằng; phần lưỡi nơi hẹp nhất là 3,5cm, phần lưỡi nơi rộng nhất là 6,5cm, trên bề mặt lưỡi 01 bên có chữ in hoa “H – NĂM – 7”; Dao nặng 375 gam. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước đang tạm giữ: Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Trần Quốc V với số tiền là 10.500.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do bị cáo là hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí nên Hội đồng xét xử thống nhất miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

[9] Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 (một) con dao có tổng chiều dài 32cm, làm bằng kim loại, có phần cán dài 09cm làm bằng kim loại; có phần lưỡi dài 23cm, làm bằng kim loại, mũi bằng; phần lưỡi nơi hẹp nhất là 3,5cm, phần lưỡi nơi rộng nhất là 6,5cm, trên bề mặt lưỡi 01 bên có chữ in hoa “H – NĂM – 7”; được niêm phong theo quy định.

Tất cả số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện việc tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn T.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bà V được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- CAND huyện Tân Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh